TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHÊ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 04 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2019/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019, của những người yêu cầu:

1.Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Xóm Ch, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2.Anh Đào Văn Q, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Xóm Ch, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải của các đương sự.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh T và anh Đào Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ Hôn nhân: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Đào Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T, anh Q có 02 con chung là Đào Quang H, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1992 và Đào Tùng Ng, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997 đã thành thành.

- Về tài sản chung: Chị T, anh Q tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Chị Phạm Thị Thanh T phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lại thu tiền số 0003495 ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Phạm Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghi theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ